

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 249/2024/HS-ST
Ngày: 20-11-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Đẹp.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Như Oanh, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Ngô Thị Hoài G - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 252/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 với bị cáo:

Trần Hoàng A, sinh ngày 02 tháng 7 năm 2003 tại tỉnh Nam Định; Nơi thường trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Ninh Thị S; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 09/6/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1981.

Địa chỉ: B ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(anh C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng A là đối tượng sống lang thang, không có việc làm nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/6/2024, Trần Hoàng A đi bộ đến khu vực chốt bảo vệ của chợ H, địa chỉ số A T, khu phố G, thị trấn H, huyện H thì phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda Super Dream màu nho, biển số 59S1-837.16 của anh Nguyễn Quốc C, có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi nên Trần Hoàng A đi bộ lại, leo lên xe, dùng chân đẩy xuống đường và đạp nổ máy xe thì anh C truy hô và cùng người dân bắt giữ Trần Hoàng A giao Công an thị trấn H lập biên bản phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra, Trần Hoàng A khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản số 122/KL-HĐĐGTS ngày 11/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện H kết luận:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Super Dream màu nho, biển số 59S1-837.16, số tiền: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Super Dream màu nho, biển số 59S1-837.16, số máy HA05E0023986, số khung RLHHA0609WY023987, là tài sản của bị hại Nguyễn Quốc C. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh C.

- 01 USB ghi lại sự việc Hoàng A trộm cắp xe mô tô biển số 59S2-837.16, lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 247/CT-VKSH.HM ngày 23/9/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Hoàng A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng A khai nhận hành vi như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Hoàng A mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

- Về vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Super Dream màu nho, biển số 59S1-837.16, số máy HA05E0023986, số khung RLHHA0609WY023987, là tài sản của bị hại Nguyễn Quốc C. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh C theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 USB ghi lại sự việc Trần Hoàng A trộm cắp xe mô tô biển số 59S2-837.16.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 09/6/2024, tại địa chỉ số A T, khu phố G, thị trấn H, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Trần Hoàng A có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Super Dream màu nho, biển số 59S1-837.16 của bị hại Nguyễn Quốc C, trị giá 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) (theo Kết luận định giá tài sản số 122/KL-HĐĐGTS ngày 11/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện H).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã thành niên, có khả năng lao động nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nên đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp

dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Super Dream màu nho, biển số 59S1-837.16, số máy HA05E0023986, số khung RLHHA0609WY023987, là tài sản của anh Nguyễn Quốc C. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh C theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 USB ghi lại sự việc Hoàng A trộm cắp xe mô tô biển số 59S2-837.16.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng A 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 (một) USB ghi lại sự việc Trần Hoàng A trộm cắp xe mô tô biển số 59S2-837.16.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Oanh